

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 8: PHƯƠNG TIỆN VÀ CÁC QUY ĐỊNH GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 03 tuần (10/03/2026- 28/03/2026)

NHÓM, LỚP: MẪU GIÁO 5 TUỔI A

- Số lượng trẻ trong lớp: 24 Trẻ

- Số giáo viên/lớp: Giáo viên 2 Cô: Tên giáo viên: Đinh Thị Thương + Chu Thanh Trà

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT1: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai : + Cân nặng: 15,9 - 27,1 kg. + Chiều cao : 106,1 - 125,8 cm. - Trẻ gái : + Cân nặng: 15,3 - 27,8 kg. + Chiều cao: 104,9 - 125 cm.	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/ năm - Cân đo: Cân: 3 tháng/lần; Đo: 3 tháng/lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ... - Cân đo: Cân: 3 tháng/lần; Đo: 3 tháng/lần - Phun thuốc muỗi, lau nước clo, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
MT2: Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	* Hô hấp: - Hít vào sâu, thở ra * Tay: - Đưa hai tay lên cao, ra phía trước, sang hai bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. * Lưng, bụng, lườn: - Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân	+ Hoạt động Thể dục buổi sáng: + Hoạt động học: Phát triển vận động

	bước sang ngang, sang trái. - Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. * Chân: - Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. - Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang, nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
MT3: Trẻ biết bật xa tối thiểu 50cm	- Bật liên tục vào vòng.	- Hoạt động học: Bật liên tục vào vòng.
MT4: Trẻ biết nhảy xuống từ độ cao 40 cm	- Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm.	- Hoạt động học: Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm.
MT13: Trẻ có thể chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.	- Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.	- Hoạt động học: Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
MT30: Trẻ không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm	- Khu vực, nơi nguy hiểm (nhà đang xây, đường lầy lội ngập nước, giếng, bể nước, hố vôi, mương máng, sông suối, ao hồ, - Phân biệt nơi bẩn và sạch, nơi nguy hiểm, chơi ở nơi sạch và an toàn - Một số nơi mất vệ sinh (hố rác, nơi nuôi nhốt lợn,	- Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với Trẻ biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm.

	trâu bò..) - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người	
MT31: Trẻ biết kêu cứu và chạy khỏi nơi nguy hiểm.	- Khi gặp nguy hiểm: bị đánh, ngã, bị thương, bị chảy máu...Thì phải kêu cứu, gọi người lớn, phải có hành động tự bảo vệ... - Một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ. - Gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: Cháy, có bạn/người rơi xuống nước.Gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết. - Chạy khỏi những nơi nguy hiểm. - Tập xử lý các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra (cháy, bị khóa trái cửa trong nhà...)	- Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.

II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Khám phá khoa học

MT45: Trẻ nhận biết được đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2-3 dấu hiệu.	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2-3 dấu hiệu.	- Hoạt động học: Tìm hiểu và phân nhóm phương tiện giao thông.
MT46: Trẻ loại được một đối tượng không cùng nhóm đối với các đối tượng còn lại.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. - Sự giống nhau của 2 hoặc	- Hoạt động học: Tìm hiểu và phân nhóm phương tiện giao thông.

	một nhóm đối tượng. - Sự khác biệt của một nhóm đối tượng trong nhóm so với những cái khác. - Loại bỏ đối tượng khác biệt	
MT48: Trẻ có thể giải thích được mối quan hệ nguyên nhân- kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống. - Tìm ra nguyên nhân của một số sự vật hiện tượng tự nhiên đơn giản trong cuộc sống. - Giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau. - Một số biểu hiện của biến đổi khí hậu như bất thường như: mưa đá, gió to, bão, nắng nóng kéo dài, rét đậm, rét hại, đông tố, lốc xoáy, lũ lụtdiễn ra. - Kỹ năng tự bảo vệ, phòng tránh nguy hiểm xảy ra với bản thân khi có thiên tai biến đổi khí hậu.	- Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với Trẻ có thể giải thích được mối quan hệ nguyên nhân- kết quả đơn giản trong cuộc sống hàng ngày.
MT 49: Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình	- Tham gia các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình và thể hiện hiểu biết của mình về đối tượng qua các hoạt động đó.	- hoạt động góc tạo hình Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		

MT56: Trẻ biết cách đo độ dài và nói kết quả đo.	- Đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. - Đo độ dài các vật, so sánh diễn đạt kết quả đo. - Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. - Một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	- Hoạt động học: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
1. Nghe		
MT70: Trẻ nghe hiểu và thực hiện được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động	- Làm theo 2 - 3 yêu cầu liên tiếp. - Những lời nói và chỉ dẫn của giáo viên - Sự cố gắng quan sát nghe và thực hiện các qui định chung trong chế độ sinh hoạt của lớp. - Yêu cầu trẻ thực hiện chỉ dẫn và trẻ thực hiện được.	- Hoạt động đón trả trẻ: Trẻ thực hiện theo yêu cầu cô trong các hoạt động.
2. Nói:		
MT75: Trẻ sử dụng được các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày.	- Hiểu nghĩa từ khái quát: Phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng gia đình, học tập... - Các từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng,...phù hợp trong sinh hoạt hàng ngày. - Các từ biểu cảm thể hiện cử chỉ nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp, các từ loại: danh từ, động từ, tính từ, trạng từ,... thông dụng. - Từ ngữ phù hợp (từ biểu cảm, hình	- Hoạt động đón trả trẻ: cô trò chuyện về chủ đề.

	tượng...) để trò chuyện, thảo luận, nhận xét.	
MT79: Trẻ biết kể về 1 sự vật, hiện tượng nào đó để người khác hiểu được.	- Kể lại đầy đủ tình tiết sự việc theo trình tự logic nhất định. - Miêu tả hay kể rõ ràng, mạch lạc về một sự việc, sự vật, con người mà trẻ biết hoặc nhìn thấy. - Câu chuyện về sự việc đã xảy ra gần gũi xung quanh. - Tranh vẽ và các sản phẩm tạo hình của bản thân.	- Hoạt động góc: Cho trẻ kể chuyện theo tranh trong góc sách chuyện. Trẻ biết kể lại câu chuyện quen thuộc theo cách khác.
MT82: Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp.	- Thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp. - Điều chỉnh giọng nói: nói không quá to, không nói lí nhí, nói đủ nghe. Nói to - nhỏ phù hợp với từng hoàn cảnh. - Giọng điệu và tốc độ thích hợp, giao tiếp và đàm thoại với người khác với giọng điệu hồn nhiên và cử chỉ thân thiện.	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ: cô trò chuyện về chủ đề.
MT85: Trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống.	- Sử dụng các câu xã giao đơn giản để giao tiếp với mọi người. - Các từ biểu thị sự lễ phép trong giao tiếp (VD: Vâng ạ, dạ, thưa, cảm ơn, xin lỗi, mời cô, mời bạn). - Sử dụng từ : cảm ơn, xin lỗi khi nào?	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ: cô trò chuyện về chủ đề.

3. Làm quen với đọc, viết		
MT92: Trẻ biết ý nghĩa một số kí hiệu, biểu tượng trong cuộc sống.	- Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo giao thông, đường cho người đi bộ) - Các kí hiệu về dùng của trẻ như: khăn mặt, tủ đựng đồ; các kí hiệu khác như: kí hiệu về thời tiết, kí hiệu góc chơi,.. Các nhãn hàng hóa.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện một số kí hiệu, biểu tượng trong cuộc sống.
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
1. Phát triển tình cảm		
MT102: Trẻ biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân.	- Điểm giống khác nhau của mình và người khác. - Lựa chọn trang phục phù hợp với giới tính bản thân.	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ biết ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân.
MT128: Trẻ nói được khả năng và sở thích của bạn và người thân. - Biết thấu hiểu cảm xúc của người khác (đồng cảm sâu hơn) Biết chia sẻ, hợp tác trong hoạt động nhóm và chơi chung.	- Nói khả năng của một số người gần gũi. - Biết đặt mình vào vị trí người khác: Nếu là bạn, con cũng sẽ buồn. - Biết hỏi han, giúp đỡ, hoặc an ủi người khác khi họ buồn hoặc gặp khó khăn. Hiểu rằng hành động của mình ảnh hưởng đến cảm xúc của người khác.	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ: cô trò chuyện với trẻ nói được khả năng và sở thích của bạn và người thân. - Biết thấu hiểu cảm xúc của người khác (đồng cảm sâu hơn) Biết chia sẻ, hợp tác trong hoạt động nhóm và chơi chung.
MT134: <i>Trẻ biết nhắc người lớn chấp hành một số quy định khi tham gia giao thông</i>	- <i>Nhắc người lớn chờ đến lượt khi tham gia giao thông công cộng.</i> - <i>Đội mũ bảo hiểm khi</i>	- Hoạt động đón trẻ, trả trẻ: cô trò chuyện về chủ đề.

	<i>ngồi xe mô tô, xe gắn máy.</i> <i>- Có hành vi văn minh khi tham gia giao thông công cộng (Hành động, lời nói lịch sự)</i> <i>- Không uống rượu bia, hút thuốc khi lái xe</i> <i>- Những hậu quả khi không tuân thủ quy định về ATGT</i>	
2. Phát triển kĩ năng xã hội.		
MT135: Trẻ biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. - Chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động, không chen ngang xô đẩy người khác. Không tranh giành xuất của người khác - Không tranh nói trước khi trò chuyện trong nhóm	- Các hoạt động trong ngày trẻ biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.
LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ		
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.		
MT142: Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá, bắt trước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm, nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động học: Vận động: Em đi qua ngã tư đường phố.
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
MT149: Trẻ thực hiện một số công việc theo cách riêng của mình.	- Không bắt chước và có những khác biệt trong khi thực hiện nhiệm vụ. - Làm ra sản phẩm tạo hình không giống các bạn	Hoạt động học: Trẻ biết đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, đặt lời mới cho bài hát.

	khác. - Thực hiện cùng nhiệm vụ như các bạn nhưng theo cách khác các bạn - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	
--	---	--

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ

III. KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

KẾ HOẠCH TUẦN 24

LỚP: MẺ 5 - 6 TUỔI A

Chủ đề: PHƯƠNG TIỆN VÀ CÁC QUY ĐỊNH GIAO THÔNG

Chủ đề nhánh 1: MỘT SỐ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 02/03/2026 đến ngày 06/03/2026)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Chu Thanh Trà

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 02/03	Thứ 3 03/03	Thứ 4 04/03	Thứ 5 05/03	Thứ 6 06/03
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ, nhắc phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những kiến thức về giao thông. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. - Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Xem tranh ảnh, trò chuyện về đặc điểm, ích lợi của các phương tiện giao thông. - Cho trẻ chơi ở các góc theo ý thích. - Thể dục sáng: Tập kết hợp theo bài hát: Đèn xanh đèn đỏ - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Bụng: Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - Chân – bật: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian. - TCVD: Tín hiệu.	*Làm quen với văn học: Thơ “Cô dạy”	KPKH Tìm hiểu một số phương tiện giao thông	* Giáo dục âm nhạc. Vận động: Em đi qua ngã tư đường phố. Nghe hát: Bạn ơi có biết. + TCÂN: Chiếc đĩa hát.	* Làm quen với toán: Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.
	Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian.				
Hoạt	* Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình. - Phòng khám bệnh. Cửa hàng bán các phương tiện giao thông. * Góc xây dựng: Lắp ghép các phương tiện giao thông.				

động góc	- Xây dựng nhà để xe * Góc nghệ thuật: Cắt dán, vẽ, tô màu một số phương tiện giao thông - Biểu diễn văn nghệ về chủ đề. * Góc học tập – sách: Chơi lô tô phương tiện giao thông. - Xem tranh truyện, làm sách tranh về các phương tiện giao thông. * Góc khoa học thiên nhiên: - Chăm sóc cây xanh. Chơi với cát, nước, thả thuyền.
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát bầu trời, trò chuyện về thời tiết, lắng nghe các âm thanh trên sân trường. Quan sát một số phương tiện giao thông: Xe máy, xe đạp, ô tô. * Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ. Ô tô và chim sẻ. Ô tô về bến. * Chơi tự chọn: Xếp hạt, vẽ tự do trên sân. Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Kéo cưa lừa xẻ, Con muỗi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Chạy liên tục 150m không hạn chế thời gian. - Ôn: Thơ “Cô dạy” + Chơi Bộ đồ chơi ba chú heo con - Ôn: Tìm hiểu một số phương tiện giao thông + Chơi Bộ lắp ghép đa năng - Ôn: Vận động: Em đi qua ngã tư đường phố. + Chơi Bàn cảm ứng tương tác - Ôn: Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo - Tuyên dương bé ngoan. Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 25
LỚP: MG 5 - 6 TUỔI A

Chủ đề: PHƯƠNG TIỆN VÀ CÁC QUY ĐỊNH GIAO THÔNG

Chủ đề nhánh 2: BIỂN BÁO GIAO THÔNG GẦN GŨI

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 09/03/2026 đến ngày 13/03/2026)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Chu Thanh Trà

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 09/03	Thứ 3 10/03	Thứ 4 11/03	Thứ 5 12/03	Thứ 6 13/03
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ, nhắc phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những kiến thức về các biển báo giao thông. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. - Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Xem tranh ảnh, trò chuyện cùng trẻ về một số biển báo giao thông. - Cho trẻ chơi ở các góc theo ý thích. - Thể dục sáng: Tập kết hợp theo bài hát: Đến xanh, đèn đỏ - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiểm soát chân. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân – bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm. - TCVD: Tín hiệu.	*Kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông.	*Khám phá khoa học: Tìm hiểu về một số biển báo giao thông gần gũi.	*Tạo hình: Cắt dán các biển báo giao thông (Đề tài)	*Làm quen với chữ cái: Làm quen chữ cái g, y.
	Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm.				- Chữ cái g, y
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình. Chơi Bàn ủi xinh xắn - Phòng khám bệnh. Chơi Búp bê bác sĩ - Cửa hàng bán các phương tiện giao thông. * Góc chơi xây dựng: Xây dựng bãi đỗ của các phương tiện giao thông. - Lắp ghép các phương tiện giao thông. * Góc nghệ thuật: Hát múa về chủ đề. - Cắt dán, tô màu, làm bộ sưu tập về các biển báo giao thông. * Góc học tập – sách: Làm sách, tranh về các biển báo giao thông.				

	- Xem tranh, truyện về các biển báo. * Góc khoa học, thiên nhiên: Chơi với cát, nước. - Chăm sóc cây xanh, gắn biển báo đúng với làn đường trong tranh.
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: Quan sát một số biển báo giao thông. - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân trường. * Trò chơi vận động: Kéo co. Ai chọn nhanh nhất. Thuyền về bến. * Chơi tự chọn: Vẽ theo ý thích trên sân. Xếp hột hạt trên sân. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Kéo cưa lừa sẻ, Con muỗi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm. + Chơi Combo lắp ghép lego cho giáo dục - Ôn: Dạy trẻ kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông. - Ôn: Tìm hiểu về một số biển báo giao thông. - Ôn: Vẽ tín hiệu đèn giao thông + Chơi Bộ lắp ghép đa năng - Ôn Làm quen chữ cái g, y. - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 26
LỚP: MG 5 - 6 TUỔI A

Chủ đề: PHƯƠNG TIỆN VÀ CÁC QUY ĐỊNH GIAO THÔNG
Chủ đề nhánh 3: MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHI THAM GIA GIAO THÔNG

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 20/03/2026)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Chu Thanh Trà

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 16/03	Thứ 3 17/03	Thứ 4 18/03	Thứ 5 19/03	Thứ 6 20/03
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ, nhắc nhở phụ huynh cung cấp thêm cho trẻ những hiểu biết về các quy định khi tham gia giao thông. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. - Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Xem tranh ảnh, trò chuyện về một số quy định khi tham gia giao thông. - Cho trẻ chơi theo ý thích. - Thể dục sáng: Tập kết hợp theo bài hát: Đèn xanh, đèn đỏ. - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Đưa 2 tay lên cao ra phía trước sang 2 bên. - Bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Chân – bật: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: - Bật liên tục vào vòng. - TCVD: Ô tô về bến.	* Làm quen với văn học: Truyện: Vì sao Thỏ cụt đuôi	* Làm quen với toán: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo	*Tạo hình : Cắt dán các biển báo giao thông (Đề tài)	* Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái: g, y.
	- Bật liên tục vào vòng.			- Cắt dán biển báo giao thông.	
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi đóng vai gia đình. Phòng khám bệnh. - Cửa hàng bán các phương tiện giao thông. * Góc chơi xây dựng: Xây dựng ngã tư đường phố. - Lắp ghép các phương tiện giao thông. * Góc nghệ thuật: Biểu diễn văn nghệ với nội dung về một số nghề. - Tô màu, cắt, dán, các phương tiện giao thông trang trí tranh ngã tư đường phố.				

	* Góc học tập - sách: Làm sách, tranh về các quy định khi tham gia giao thông. - Xem tranh truyện có nội dung về chủ đề. * Góc khoa học, thiên nhiên: - Chơi với cát, nước. Chăm sóc cây xanh.
Hoạt động ngoài trời	*Hoạt động có chủ đích: Quan sát mô hình ngã tư đường phố. - Quan sát thời tiết, lắng nghe các âm thanh khác nhau trên sân trường. * Trò chơi vận động: - Kéo co. Thuyền về bến. Làm theo tín hiệu. * Chơi theo ý thích: - Vẽ tự do trên sân, xếp hạt về ngã tư đường phố. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Kéo cưa lừa sẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Bật liên tục vào vòng. + Chơi Bộ sáng tạo phát triển kỹ năng vận động - Ôn: Truyện: Vì sao Thỏ cụt đuôi + Chơi Bộ đồ chơi em bé quàng khăn đỏ - Ôn: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo - Ôn: Cắt dán các biển báo giao thông (Đề tài) - Ôn: Trò chơi với chữ cái: g, y. - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

Quảng La, ngày 27 tháng 02 năm 2026

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chu Thị Thúy Hằng

